

# CÂU HỎI GDQP-AN HỌC PHẦN 1

## BÀI 1

1. **Nội dung giáo dục QPAN Học phần I là những vấn đề cơ bản về đường lối:**  
QP và AN Quân sự của Đảng
2. **Một trong những điều kiện để sinh viên được dự thi kết thúc học phần là có đủ:**  
80% thời gian học tập trên lớp
3. **Nội dung giáo dục QPAN Học phần II là những vấn đề cơ bản về công tác:**  
Quốc phòng, an ninh
4. **Nội dung giáo dục QPAN Học phần III là những vấn đề cơ bản về:**  
Quân sự chung
5. **Chứng chỉ giáo dục QPAN là một trong những điều kiện để:**  
Xét tốt nghiệp cao đẳng, đại học
6. **Một trong những điều kiện để sinh viên được dự thi kết thúc học phần là:**  
Có điểm các lần kiểm tra đạt từ 5 điểm trở lên
7. **Đối tượng được miễn học môn học giáo dục QPAN là học sinh, sinh viên:**  
Có bằng tốt nghiệp sỹ quan quân đội, công an
8. **Phương pháp được sử dụng để nghiên cứu giáo dục quốc phòng- an ninh:**  
Phương pháp nghiên cứu lý thuyết
9. **Đối tượng được tạm hoãn môn học giáo dục QPAN là học sinh, sinh viên:**  
Bị ốm đau, tai nạn, thai sản
10. **Đối tượng được miễn học môn học giáo dục QPAN là học sinh, sinh viên:**  
Người nước ngoài
11. **Các quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, tiến hành chiến tranh nhân dân đều có tính kế thừa và phát triển những truyền thống:**  
Quân sự độc đáo của dân tộc
12. **Quá trình nghiên cứu, phát triển giáo dục QPAN, phải nắm vững và vận dụng các quan điểm:**  
Quan điểm hệ thống; quan điểm lịch sử, lô gic; quan điểm thực tiễn
13. **Đối tượng được **miễn học thực hành** kỹ năng quân sự là học sinh, sinh viên:**  
Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự

- 14. Cơ sở phương pháp luận chung nhất của việc nghiên cứu giáo dục QP, AN là:**  
Học thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh
- 15. Trong nghiên cứu lĩnh hội các kiến thức, kỹ năng quốc phòng, an ninh, cần sử dụng kết hợp phương pháp dạy học:**  
Lý thuyết và thực hành
- 16. Cơ sở lý luận để Đảng ta đề ra chủ trương, đường lối chiến lược xây dựng nền QPTD, xây dựng LLVTND và tiến hành chiến tranh bảo vệ Tổ quốc là học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về:**  
Chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc

## BÀI 2

17. **Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, chiến tranh là một hiện tượng:**  
Chính trị-xã hội
18. **Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất:**  
Giai cấp công nhân
19. **Lênin xác định nguyên tắc đoàn kết quân dân trong xây dựng quân đội là:**  
Đoàn kết thống nhất quân đội với nhân dân
20. **Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chức năng của QĐND Việt Nam là:**  
Đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất
21. **Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin khẳng định chiến tranh xuất hiện từ khi:**  
Xuất hiện chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất  
**Bản chất giai cấp của quân đội theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin là bản chất của:**  
Giai cấp, nhà nước đã tổ chức, nuôi dưỡng và sử dụng quân đội đó
22. **Nguồn gốc sâu xa nảy sinh chiến tranh theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin là:**  
Nguồn gốc kinh tế
23. **Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, bảo vệ Tổ quốc XHCN:**  
Một tất yếu khách quan
24. **Nguyên tắc cơ bản về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin:**  
Đảng cộng sản lãnh đạo Hồng quân tăng cường bản chất giai cấp công nhân
25. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc XHCN là sự vận dụng sáng tạo Học thuyết Bảo vệ Tổ quốc XHCN của V.I. Lênin vào:**  
Tình hình thực tiễn của cách mạng Việt Nam
26. **Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và sự phân chia xã hội thành giai cấp đối kháng là:**  
Nguồn gốc ra đời của quân đội
27. **Căn cứ vào nguồn gốc nảy sinh chiến tranh của chủ nghĩa Mác-Lênin thì chiến tranh xuất hiện vào:**  
Thời kỳ chiếm hữu nô lệ
28. **Nhân tố quyết định bản chất giai cấp của quân đội nhân dân Việt Nam là:**  
Đảng Cộng sản Việt Nam
29. **Vai trò lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN thuộc về:**  
Đảng Cộng sản Việt Nam

- 30. Tư tưởng Hồ Chí Minh xác định bảo vệ Tổ quốc XHCN là:**  
Nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi công dân
- 31. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Quân đội ta có sức mạnh vô địch vì nó là:**  
Một quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục
- 32. Trong xây dựng bản chất giai cấp công nhân cho Quân đội nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến giáo dục, nuôi dưỡng các phẩm chất cách mạng, bản lĩnh chính trị và coi đó là:**  
Cơ sở, nền tảng để xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện
- 33. Chức năng cơ bản, thường xuyên của Quân đội ta là:**  
Đội quân chiến đấu
- 34. Khi nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát bằng hình ảnh:**  
Con đũa hai vôi
- 35. Câu nói “Đi dân nhớ, ở dân thương”, được đúc kết từ thực tiễn của Quân đội ta trong thực hiện chức năng:**  
Đội quân công tác
- 36. Câu nói của Lenin “*giành chính quyền đã khó, nhưng giữ được chính quyền còn khó khăn hơn*” thể hiện quan điểm về:**  
Bảo vệ Tổ quốc XHCN
- 37. Chiến tranh là kết quả của những mối quan hệ giữa những tập đoàn người có lợi ích cơ bản đối lập nhau, được thể hiện dưới một hình thức đặc biệt, sử dụng một công cụ đặc biệt, đó là:**  
Bạo lực vũ trang
- 38. Nguồn gốc trực tiếp nảy sinh chiến tranh theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin là:**  
Nguồn gốc xã hội
- 39. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ tính chất xã hội của chiến tranh là:**  
Chiến tranh chính nghĩa và chiến tranh phi nghĩa
- 40. Thái độ của chúng ta đối với chiến tranh là:**  
Ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa
- 41. Tư tưởng Hồ Chí Minh xác định mục tiêu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là:**  
Độc lập dân tộc và CNXH

- 42. Một trong những nhiệm vụ của Quân đội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:**  
Thiết thực tham gia lao động sản xuất góp phần xây dựng CNXH
- 43. Hồ Chí Minh khẳng định mục đích cuộc chiến tranh của dân ta chống thực dân Pháp xâm lược là:**  
Bảo vệ độc lập, chủ quyền và thống nhất đất nước
- 44. Quân đội ta mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân đồng thời có:**  
Tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc
- 45. Quan hệ của chiến tranh đối với chính trị:**  
Chiến tranh là một bộ phận, một phương tiện của chính trị
- 46. Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc XHCN theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:**  
Sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, cả nước, kết hợp với sức mạnh thời đại
- 47. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhất thiết phải sử dụng bạo lực cách mạng để:**  
Giành chính quyền và giữ chính quyền
- 48. Bản chất của chiến tranh theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin là:**  
Sự tiếp tục của chính trị bằng biện pháp bạo lực
- 49. Một trong những nguyên tắc cơ bản xây dựng Quân đội kiểu mới của Lênin là:**  
Xây dựng quân đội chính quy
- 50. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã chứng minh một cách khoa học về nguồn gốc ra đời của quân đội, vì vậy quân đội chỉ mất đi khi:**  
Giai cấp, nhà nước và những điều kiện sinh ra nó tiêu vong
- 51. Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc XHCN:**  
Mang tính cách mạng và khoa học sâu sắc
- 52. Để có sức mạnh bảo vệ Tổ quốc XHCN, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng:**  
Xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- 53. Cơ sở để quân đội trung thành với nhà nước, giai cấp tổ chức, nuôi dưỡng và sử dụng nó là:**  
Bản chất giai cấp của nhà nước
- 54. Quân đội nhân dân Việt Nam là lực lượng vũ trang cách mạng của:**  
Giai cấp công nhân và quần chúng lao động Việt Nam

55. ***“Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc là độc lập dân tộc và CNXH, là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi công dân”*** là một trong những nội dung của:  
 Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN
56. ***“Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc thuổng, gậy gộc...”*** đó là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến:  
 Chống thực dân Pháp xâm lược
57. ***“Chiến tranh là một hiện tượng chính trị-xã hội”*** là một trong những nội dung của:  
 Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về chiến tranh
58. **Lời nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”* đã thể hiện rõ:**  
 Tính tất yếu khách quan của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam
59. **Trong thời đại ngày nay, chiến tranh có những thay đổi về phương thức tác chiến, vũ khí trang bị nhưng chiến tranh vẫn là:**  
 Sự tiếp tục chính trị của các nhà nước và giai cấp nhất định
60. **Yếu tố quan trọng nhất để tạo nên sức mạnh bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN:**  
 Đại đoàn kết toàn dân tộc
61. **Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: chiến tranh có thể kéo dài:**  
 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa
62. **Trong kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Ta chỉ giữ gìn non sông, đất nước ta, chỉ chiến đấu cho quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc, còn thực dân Pháp thì:**  
 Mong ăn cướp nước ta, mong bắt dân ta làm nô lệ
63. **Trong chế độ cộng sản nguyên thủy, đã xuất hiện những cuộc xung đột vũ trang nhưng không phải là những cuộc chiến tranh mà chỉ là một dạng:**  
 Lao động thời cổ
64. **Chức năng cơ bản của quân đội để quốc là phương tiện quân sự chủ yếu để đạt mục đích chính trị:**  
 Tiến hành chiến tranh xâm lược và duy trì quyền thống trị
65. **Theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, quân đội vẫn còn tồn tại chừng nào vẫn còn:**  
 Chế độ tư hữu, chế độ áp bức bóc lột

66. **Bản chất giai cấp của quân đội theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở để quân đội:**  
Trung thành với nhà nước, giai cấp đã tổ chức ra nó
67. **Để thực hiện nguyên tắc lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, Đảng phải hướng dẫn, giám sát các đơn vị thực hiện:**  
Công tác Đảng, công tác chính trị
68. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN là Đảng Cộng sản Việt Nam:**  
Lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN
69. **Theo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, bảo vệ Tổ quốc XHCN là phải tăng cường:**  
Tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế xã hội
70. **Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin khẳng định một trong những nguồn gốc xuất hiện và tồn tại của chiến tranh là sự xuất hiện và tồn tại:**  
Của giai cấp và đối kháng giai cấp
71. **Một trong những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về bảo vệ Tổ quốc XHCN là:**  
Đảng cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN
72. **Quan hệ của chính trị đối với chiến tranh:**  
Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục của chiến tranh
73. **Hồ Chí Minh khẳng định sự ra đời của QĐND Việt Nam là một:**  
Tất yếu có tính quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam
74. **Nội dung thể hiện Tư tưởng Hồ Chí Minh về kháng chiến phải dựa vào sức mình là chính:**  
Phải đem sức ta mà giải phóng cho ta, đồng thời phải hết sức tranh thủ sự đồng tình giúp đỡ của quốc tế
75. **Chiến tranh có thể làm thay đổi đường lối, chính sách, nhiệm vụ cụ thể, thậm chí có thể còn thay đổi cả thành phần lực lượng lãnh đạo chính trị trong các bên tham chiến, bởi vì:**  
Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị, là kết quả phản ánh những cố gắng cao nhất của chính trị
76. **Lời kêu gọi “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc ...hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc ...” của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện rõ tư tưởng:**  
Chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta là chiến tranh nhân dân

77. ***“Quân đội tham gia vận động quần chúng nhân dân xây dựng cơ sở chính trị-xã hội vững mạnh; giúp nhân dân phòng chống thiên tai, giải quyết khó khăn trong sản xuất và đời sống; tuyên truyền vận động nhân dân hiểu rõ và chấp hành đúng đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước” là thực hiện chức năng của:***  
Đội quân công tác
78. **Quân đội nhân dân Việt Nam ra đời và trưởng thành luôn gắn liền với phong trào cách mạng của quần chúng, với các cuộc chiến tranh giải phóng và:**  
Sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN
79. **Để có được bản chất giai cấp công nhân, trải qua những năm tháng phục vụ trong quân đội cán bộ chiến sĩ không ngừng được rèn luyện, tu dưỡng, nâng cao giác ngộ cách mạng nên đã chuyển từ:**  
Lập trường giai cấp xuất thân sang lập trường giai cấp công nhân
80. **Trong xây dựng bản chất giai cấp công nhân cho quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến:**  
Giáo dục, nuôi dưỡng các phẩm chất cách mạng, bản lĩnh chính trị
81. **Tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh là:**  
Ý chí quyết tâm giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc
82. **Đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” là một mẫu hình mới của:**  
Con người mới XHCN trong quân đội kiểu mới



### BÀI 3

83. **Về vị trí của nền QPTD, ANND, Đảng ta khẳng định: luôn luôn coi trọng quốc phòng, an ninh coi đó là:**  
Nhiệm vụ chiến lược
84. **Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là:**  
Xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN
85. **Một trong những đặc trưng của nền QPTD, ANND là nền quốc phòng, an ninh:**  
Vì dân, của dân và do nhân dân tiến hành
86. **Sức mạnh của nền QPTD, ANND ở nước ta là:**  
Sức mạnh của toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại
87. **Một trong những nội dung xây dựng thể trận QPTD, ANND là:**  
Tổ chức phòng thủ dân sự, kết hợp cải tạo địa hình với xây dựng hạ tầng
88. **Quá trình hiện đại hóa nền QPTD, ANND phải gắn liền với:**  
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước
89. **Mục đích xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh là để:**  
Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
90. **Để xây dựng nền QPTD, ANND hiện nay, chúng ta phải:**  
Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng, an ninh
91. **Một trong những nội dung xây dựng QPTD, ANND là:**  
Xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh
92. **Nhân tố cơ bản tạo nên sức mạnh của quốc phòng, an ninh là:**  
Tiềm lực chính trị tinh thần
93. **Tiềm lực quốc phòng, an ninh được thể hiện:**  
Trên tất cả mọi lĩnh vực của đời sống xã hội
94. **Việc tạo ra sức mạnh quốc phòng, an ninh không chỉ ở sức mạnh quân sự, an ninh mà phải huy động được:**  
Sức mạnh của toàn dân về mọi mặt
95. **Sức mạnh của nền QPTD, ANND ở nước ta là sức mạnh tổng hợp được tạo thành bởi:**  
Rất nhiều yếu tố của dân tộc và của thời đại
96. **“Chính trị tinh thần” là yếu tố quyết định thắng lợi:**  
Trên chiến trường

97. **Nền QPTD, ANND của nước ta, thực chất là:**  
Sức mạnh quốc phòng, an ninh của đất nước
98. **Để xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh chúng ta phải kết hợp xây dựng về mọi mặt, trong đó phải kết hợp chặt chẽ:**  
Phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh
99. **Nhiệm vụ cơ bản xây dựng nền QPTD, ANND là:**  
Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc
100. **Cơ chế lãnh đạo, chỉ huy xây dựng nền QPTD, ANND là:**  
Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành, quân đội, công an làm tham mưu
101. **Cơ sở để xây dựng thế trận QPTD là:**  
Đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng
102. **Nền QPTD, ANND ở nước ta được xây dựng trên nền tảng tư tưởng:**  
Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- **Để xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh chúng ta phải kết hợp xây dựng về mọi mặt, trong đó phải kết hợp chặt chẽ:**  
Đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
103. **Lực lượng quốc phòng, an ninh của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân gồm có:**  
Lực lượng toàn dân và lực lượng vũ trang nhân dân
104. **Một trong những đặc trưng của nền QPTD, ANND là:**  
Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân
105. **Tiềm lực chính trị tinh thần trong nội dung xây dựng nền QPTD, ANND là khả năng về chính trị tinh thần:**  
Có thể huy động được để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh
106. **Một trong những nội dung xây dựng thế trận QPTD, ANND là:**  
Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố)
107. **“*Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho sinh viên trong xây dựng nền QPTD, ANND*” là một trong những nội dung của:**  
Biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
108. **“*Nền QPTD, ANND chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng*” là nội dung của:**  
Đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
109. **Tiềm lực quốc phòng, an ninh là:**  
Khả năng về nhân lực, vật lực, tài chính có thể huy động để thực hiện nhiệm vụ QP – AN.

- ***“Phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước” là một nội dung của:***  
Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- 110. Trong xây dựng tiềm lực quốc phòng an ninh, tiềm lực chính trị tinh thần là:**  
Nhân tố cơ bản tạo nên sức mạnh của quốc phòng, an ninh
- 111. Xây dựng tiềm lực khoa học công nghệ của nền QPTD, ANND là:**  
Tạo nên khả năng về khoa học công nghệ của quốc gia để khai thác phục vụ quốc phòng, an ninh  
***“Nền quốc phòng toàn dân là sức mạnh quốc phòng của đất nước được xây dựng trên nền tảng nhân lực, vật lực, tinh thần mang tính chất toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự cường” là nội dung của:***  
Khái niệm nền quốc phòng toàn dân
- 112. Tiềm lực kinh tế trong nội dung xây dựng tiềm lực QPTD, ANND là điều kiện:**  
Tạo sức mạnh vật chất cho nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân  
***“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, trách nhiệm triển khai thực hiện của cơ quan, tổ chức và nhân dân đối với xây dựng nền QPTD, ANND” là một nội dung của:***  
Biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- 113. Trong xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh, tiềm lực tạo sức mạnh vật chất cho nền QPTD, ANND, là cơ sở vật chất của các tiềm lực khác, đó là:**  
Tiềm lực kinh tế  
***“Năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước; ý chí quyết tâm của nhân dân, của các lực lượng vũ trang nhân dân sẵn sàng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc” là biểu hiện của:***  
Tiềm lực chính trị, tinh thần
- 114. Một trong những nội dung xây dựng thể trận QPTD, ANND là phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với:**  
Vùng kinh tế, dân cư  
***“Tạo sức mạnh tổng hợp của đất nước cả về chính trị, quân sự, an ninh, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ để giữ vững hòa bình, ổn định, đẩy lùi, ngăn chặn nguy cơ chiến tranh, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức và quy mô” là nội dung của:***  
Mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

- 115. Sức mạnh tổng hợp của nền QPTD, ANND là cơ sở, là tiền đề và là biện pháp để nhân dân ta:**  
Đánh thắng kẻ thù xâm lược
- 116. Để bảo đảm thể trận QPTD, ANND vững chắc, cần phải có sự gắn kết chặt chẽ:**  
Kinh tế-xã hội với QPAN
- 117. Nhiệm vụ cơ bản trong xây dựng QPTD, ANND:**  
Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN
- 118. Xây dựng nền QPTD, ANND là xây dựng:**  
Lực lượng, tiềm lực và thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân  
*“Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc” là nội dung của:*  
Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần
- 119. Tiềm lực quân sự, an ninh là biểu hiện tập trung, trực tiếp sức mạnh quân sự, an ninh của đất nước, giữ vai trò:**  
Nòng cốt để bảo vệ Tổ quốc
- 120. Sức mạnh quốc phòng của đất nước được xây dựng trên nền tảng:**  
Nhân lực, vật lực, tinh thần
- 121. Tập trung đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ là nội dung căn tập trung trong xây dựng:**  
Tiềm lực kinh tế
- 122. Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) sẽ tạo nền tảng cho:**  
Thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- 123. Nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh cho mọi đối tượng, trong đó giáo dục âm mưu, thủ đoạn của địch nhằm làm cho mọi người, mọi tổ chức:**  
Biết tự bảo vệ trước sự chống phá của các thế lực thù địch
- 124. Nhiệm vụ của các tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng nền QPTD, ANND là:**  
Thực hiện đúng các quy định của pháp luật
- 125. Xây dựng thể trận QPTD, ANND chúng ta phải gắn kết:**  
Thể trận kinh tế với thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân
- 126. Xây dựng nền QPTD, ANND ở nước ta được triển khai thực hiện:**  
Trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

**127. Giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng QPTD, ANND là:**

Lực lượng vũ trang nhân dân

**128. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao cảnh giác cách mạng, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội là một trong những nội dung:**

Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

**129. Xây dựng tiềm lực kinh tế của nền QPTD, ANND chúng ta phải thường xuyên:**

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường QPAN

**130. Trong xây dựng nền QPTD, ANND, nền quốc phòng toàn dân phải gắn chặt với nền an ninh nhân dân, bởi vì:**

Quốc phòng, an ninh cùng chung mục đích chống thù trong, giặc ngoài để BVTQ

**131. Xây dựng nền QPTD, ANND là tạo ra:**

Sức mạnh và khả năng bảo vệ Tổ quốc

**132. Tính cơ động của nền kinh tế đất nước trong mọi điều kiện hoàn cảnh là nội dung của xây dựng:**

Tiềm lực kinh tế của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

**133. Trong xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh, tiềm lực biểu hiện tập trung, trực tiếp sức mạnh quân sự, an ninh của đất nước, giữ vai trò nòng cốt để bảo vệ Tổ quốc là:**

Tiềm lực quân sự, an ninh

**134. Thế trận quốc phòng, an ninh là:**

Sự tổ chức, bố trí lực lượng, tiềm lực mọi mặt của đất nước và của toàn dân trên toàn bộ lãnh thổ theo yêu cầu của quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN

*“Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cơ sở vật chất kỹ thuật có thể huy động phục vụ cho quốc phòng, an ninh và năng lực ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học có thể đáp ứng nhu cầu quốc phòng, an ninh” là nội dung biểu hiện của:*

Tiềm lực khoa học, công nghệ của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

*“Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng, an ninh” là một biện pháp nhằm:*

Tác động tích cực và trực tiếp đến nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của nhân dân

**135. Một trong những nội dung về tăng cường giáo dục quốc phòng, an ninh cho toàn dân là:**

Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước, chế độ XHCN

**136. Để tạo nền tảng cho thế trận QPTD, ANND chúng ta phải chú trọng xây dựng:**

Khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố)

**137. Xây dựng tiềm lực kinh tế đất nước là điều kiện, là cơ sở để tạo sức mạnh vật chất cho:**

Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

**138. Xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh là tạo ra sức mạnh để:**

Ngăn ngừa, đẩy lùi, đánh bại mọi âm mưu, hành động xâm hại đến mục tiêu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN

**139. Cơ sở, tiền đề và là biện pháp để chúng ta đánh thắng kẻ thù xâm lược, đó là:**

Sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

**140. Xây dựng thể trận QPTD, ANND vững chắc phải theo yêu cầu của:**

Quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN

**141. Để xây dựng nền QPTD, ANND vững mạnh, chúng ta phải:**

Kết hợp sức mạnh của nhiều yếu tố

**Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh, phải thường xuyên giáo dục quốc phòng, an ninh cho:**

Mọi đối tượng

**142. Để thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng QPAN có hiệu quả, chúng ta phải:**

Vận dụng nhiều hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền

## BÀI 4

**143. Đối tượng của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là:**

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động

**144. Nếu xâm lược nước ta kẻ thù sẽ:**

Thực hiện đánh nhanh, thắng nhanh, kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài với bạo loạn lật đổ từ bên trong

**145. Tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta, khó khăn cơ bản nhất của địch là:**

Phải đương đầu với một dân tộc có truyền thống kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm

**146. Một trong những đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là:**

Hình thái đất nước được chuẩn bị sẵn sàng, thế trận quốc phòng, an ninh ngày càng được củng cố vững chắc

**147. Điểm mạnh cơ bản của địch khi tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta là:**

Có ưu thế tuyệt đối về sức mạnh quân sự, kinh tế và khoa học, công nghệ

**148. Một trong những tính chất của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc là cuộc chiến tranh:**

Mang tính hiện đại

- **Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc “là cuộc chiến tranh chính nghĩa, tự vệ cách mạng, nhằm bảo vệ độc lập tự do của dân tộc, bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ nhân dân” là một trong những:**

Tính chất của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

**149. Muốn tiến hành chiến tranh nhân dân thắng lợi, chúng ta phải:**

Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân

**150. Để tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc, quan điểm của Đảng ta là phải chuẩn bị mọi mặt:**

Trên cả nước cũng như từng khu vực để đủ sức đánh lâu dài

**151. Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là cuộc:**

Chiến tranh chính nghĩa

**152. Lực lượng làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc ở địa phương là:**

Bộ đội địa phương và dân quân tự vệ

**153. Trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang nhân dân là lực lượng:**

Nòng cốt của nền quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân

- 154. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của kẻ thù là:**  
Mục tiêu trước mắt của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc
- 155. Lực lượng làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc trên phạm vi cả nước là:**  
Bộ đội chủ lực cùng lực lượng vũ trang địa phương
- 156. Chiến tranh nhân dân là quá trình sử dụng tiềm lực của đất nước nhằm:**  
Đánh bại ý đồ xâm lược, lật đổ của kẻ thù
- 157. Lực lượng nòng cốt trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là:**  
Lực lượng vũ trang nhân dân
- 158. Cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN mang tính chất:**  
Chính nghĩa, tự vệ cách mạng
- 159. Tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc là điều kiện để phát huy cao nhất:**  
Sức mạnh tổng hợp của cuộc chiến tranh
- 160. Để chuẩn bị mọi mặt cho chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, chúng ta phải tập trung:**  
Xây dựng tỉnh (thành phố) thành khu vực phòng thủ vững chắc
- 161. Chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc là cuộc chiến tranh mang tính chất:**  
Toàn dân, toàn diện, lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt
- 162. Một trong những đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là:**  
Chiến tranh diễn ra khốc liệt, quyết liệt phức tạp ngay từ đầu và trong suốt quá trình
- ***“Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy tinh thần tự lực tự cường, tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới” là một trong những nội dung của:***  
Quan điểm của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc
- 163. Quan điểm của Đảng ta trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc là phải tiến hành:**  
Chiến tranh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa, tư tưởng
- 164. Tính hiện đại trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc ở Việt Nam là hiện đại về:**  
Vũ khí, trang bị, tri thức và nghệ thuật quân sự
- 165. Quan điểm thực hiện toàn dân đánh giặc trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc có ý nghĩa là:**  
Cơ sở để huy động được lực lượng toàn dân tham gia đánh giặc



**166. Mặt trận có ý nghĩa quyết định thắng lợi của chiến tranh là:**

Mặt trận quân sự

**167. Trong chiến tranh, yếu tố quyết định thắng lợi trên chiến trường là:**

Chính trị, tinh thần

**168. Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, phải kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa chiến đấu vừa sản xuất, vì:**

Nhu cầu bảo đảm cho chiến tranh và ổn định đời sống nhân dân đòi hỏi cao và khẩn trương

**169. Tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc phải kết hợp chặt chẽ:**

Chống địch tấn công từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ từ bên trong

**170. Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, phải kết hợp đấu tranh quân sự với bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trấn áp kịp thời mọi âm mưu và hành động phá hoại gây bạo loạn lật đổ, vì:**

Lực lượng phản động trong nước lợi dụng cơ hội để kích động làm mất ổn định chính trị, gây rối loạn, lật đổ ở hậu phương

**171. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc nhằm:**

Tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới

**172. Thế trận chiến tranh nhân dân là:**

Sự tổ chức, bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và hoạt động tác chiến

**173. Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc, thế trận của chiến tranh được triển khai:**

Bố trí rộng trên cả nước nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm

**174. Lực lượng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc gồm:**

LLVT toàn dân được tổ chức chặt chẽ thành LL quần chúng rộng rãi và LL quân sự

**175. Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, chúng ta phải chuẩn bị mọi mặt trên cả nước cũng như từng khu vực để đủ sức đánh được lâu dài, vì:**

Kẻ thù xâm lược nước ta là nước lớn, có quân đông, trang bị vũ khí kỹ thuật cao, tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh hơn ta nhiều lần

**176. Đối với Việt Nam hiện nay, kẻ thù đang thực hiện:**

Chiến lược “Diễn biến hòa bình” và sẵn sàng can thiệp bằng quân sự

**177. Tiến hành chiến tranh nhân dân, chúng ta phải động viên và tổ chức quần chúng nhân dân cùng lực lượng vũ trang nhân dân:**

Trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu

**178. Lực lượng làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc ở cơ sở là:**

Lực lượng dân quân tự vệ

**179. Tiến hành chiến tranh nhân dân, chúng ta phải kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa kháng chiến vừa xây dựng, ra sức sản xuất, thực hành tiết kiệm, giữ gìn bồi dưỡng lực lượng ta càng đánh càng mạnh, chính là để:**

Duy trì sức mạnh đánh thắng kẻ thù

**180. Nhu cầu bảo đảm cho chiến tranh và ổn định đời sống nhân dân đòi hỏi cao và khẩn trương nên trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc chúng ta phải thực hiện:**

Kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa kháng chiến vừa xây dựng

**181. Ba thứ quân trong lực lượng vũ trang nhân dân, nòng cốt cho toàn dân đánh giặc trên chiến trường là:**

Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ

**182. Tiến hành chiến tranh nhân dân, chúng ta phải kết hợp đấu tranh quân sự với bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, trấn áp kịp thời mọi âm mưu và hành động phá hoại gây bạo loạn vì:**

Kẻ thù kết hợp tiến công từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ từ bên trong

**183. Yếu tố có ý nghĩa quyết định thắng lợi của mặt trận quân sự là:**

Thắng lợi trên chiến trường

**184. Đối với dân tộc ta, tiến hành chiến tranh toàn dân không những là truyền thống mà còn là:**

Quy luật giành thắng lợi trong chiến tranh

**185. Để tiến hành chiến tranh toàn diện, Đảng phải có:**

Đường lối chiến lược, sách lược đúng, tạo thế và lực cho từng mặt trận

**186. Với tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, để giành thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, chúng ta phải quán triệt và thực hiện tốt quan điểm:**

Kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa kháng chiến vừa xây dựng, ra sức sản xuất, thực hành tiết kiệm

B. Kết hợp chiến đấu với sản xuất, vừa đánh địch vừa xây dựng hậu phương vững chắc và

**187. Đối phó với thủ đoạn kết hợp tiến công từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ từ bên trong của kẻ thù xâm lược, chúng ta phải kết hợp đấu tranh:**

Quân sự với bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

**188. Sự tổ chức bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh nhân dân và hoạt động tác chiến là:**

Thế trận chiến tranh nhân dân

**189. Lực lượng tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là:**

Lực lượng quần chúng rộng rãi và lực lượng vũ trang nhân dân

**190. Điểm yếu cơ bản của kẻ thù nếu tiến công xâm lược nước ta là:**

Chiến tranh xâm lược, phi nghĩa sẽ bị nhân dân trong nước và nhân dân thế giới lên án

**191. Chiến tranh nhân dân BVTQ Việt Nam XHCN, chúng ta vẫn phải phát huy truyền thống đánh giặc của ông cha ta, đó là:**

Lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh

**192. Yếu tố đặc biệt để giành thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc:**

Thế trận lòng dân

**193. Để sẵn sàng tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, đối với sinh viên trước tiên phải:**

Nhận thức đúng đắn về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

- **Trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc thì sự “*phối hợp chặt chẽ chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ từ bên trong*” là một trong những nội dung chủ yếu của:**

Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

**194. Trong tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang phải được xây dựng:**

Vững mạnh toàn diện, coi trọng cả số lượng và chất lượng, lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở

- **“*Hình thái đất nước được chuẩn bị sẵn sàng, thế trận quốc phòng, an ninh nhân dân ngày càng được củng cố vững chắc, có điều kiện để phát huy sức mạnh tổng hợp chủ động đánh địch ngay từ ngày đầu và lâu dài*” là một nội dung của:**

Đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

**195. Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc ở nước ta, trước mắt là đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn:**

Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của kẻ thù

**196. Quan điểm thực hiện toàn dân đánh giặc trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc khẳng định đây là cuộc chiến tranh:**

Của dân, do dân và vì dân

**197. Trong chiến tranh Đảng ta luôn chỉ đạo “tự lực cánh sinh, đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính” nhưng kháng chiến lâu dài không đồng nghĩa với kéo dài thời gian vô thời hạn, mà phải:**

Ra sức thu hẹp không gian, rút ngắn thời gian của chiến tranh, giành thắng lợi càng sớm càng tốt

**198. Chiến tranh toàn diện là để phát huy đến mức cao nhất:**

Sức mạnh của toàn dân đánh bại kẻ thù

**199. Thực hiện quan điểm tiến hành chiến tranh nhân dân, chúng ta phải kế thừa và phát huy truyền thống chiến tranh nhân dân lên:**

Một trình độ mới phù hợp với điều kiện mới

**200. Khi tiến công xâm lược nước ta kẻ thù sử dụng:**

Lực lượng quân sự, lực lượng phản động, lực lượng phi vũ trang

- ***“Tiến hành chiến tranh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, kinh tế, ngoại giao, văn hóa, tư tưởng ...lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định để giành thắng lợi trong chiến tranh”***, đây là quan điểm chiến tranh nhân dân của Đảng ta:

Mang tính chỉ đạo và hướng dẫn hành động để giành thắng lợi trong chiến tranh

**201. Để chiến thắng kẻ thù có ưu thế tuyệt đối về sức mạnh quân sự, kinh tế và tiềm lực khoa học, công nghệ, chúng ta phải kết hợp:**

Sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

## BÀI 5

**202. Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam gồm:**

Quân đội nhân dân, công an nhân dân, dân quân tự vệ

**203. Ngày, tháng, năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam:**

22/12/1944

**204. Đặc điểm thuận lợi trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:**

Tiềm lực và vị thế của nước ta được tăng cường

**205. Nguyên tắc lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân:**

Tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt

**206. Lực lượng vũ trang nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc có vị trí là lực lượng:**

Nòng cốt của quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và chiến tranh nhân dân

**207. Ngày, tháng, năm thành lập Dân quân tự vệ Việt Nam:**

28/3/1935

**208. Quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân:**

Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

**209. Dân quân tự vệ Việt nam là:**

Một bộ phận quan trọng trong lực lượng vũ trang địa phương

**210. Lực lượng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá “...là lực lượng vô địch, là bức tường sắt của Tổ quốc...” đó là:**

Lực lượng dân quân tự vệ

**211. Quan điểm, nguyên tắc cơ bản nhất trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:**

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang

**212. Ngày, tháng, năm thành lập Công an nhân dân Việt Nam:**

19/8/1945

**- “Tổ chức các đơn vị phải gọn, mạnh, cơ động nhanh, có sức chiến đấu cao” là biện pháp chấn chỉnh tổ chức biên chế lực lượng vũ trang đối với:**

Bộ đội chủ lực

**213. Phong trào tăng gia sản xuất của các đơn vị Quân đội nhân dân Việt Nam đã phản ánh thường xuyên chức năng:**

Đội quân sản xuất

**214. Một trong ba bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là:**

Dân quân tự vệ

**215. Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam được nhân dân gọi với cái tên trìu mến:**

Bộ đội Cụ Hồ

**216. Thực hiện phương hướng xây dựng quân đội, là phải xây dựng quân đội tinh nhuệ về:**

Kỹ, chiến thuật

**217. Sức mạnh của lực lượng vũ trang nhân dân phụ thuộc vào:**

Sự phát triển kinh tế, xã hội

- ***“Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp”, là nội dung của:***

Đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

**218. Luật Dân quân tự vệ được ban hành:**

Năm 2009

**219. Một trong những phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là xây dựng:**

Quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại

**220. Phương hướng xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

Hùng hậu, được huấn luyện và quản lý tốt, đảm bảo khi cần động viên nhanh theo kế hoạch

**221. Để xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ngày càng hùng mạnh, chúng ta phải:**

Từng bước giải quyết yêu cầu về vũ khí, trang bị kỹ thuật của lực lượng vũ trang

**222. Quan điểm của Đảng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là phải:**

Lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở

**223. Thách thức lớn đối với chúng ta trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:**

Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên

**224. Tổ chức biên chế lực lượng vũ trang nhân dân cần phải:**

Xuất phát từ quan điểm của Đảng về chiến tranh nhân dân

**225. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ phải chú trọng:**

Xây dựng cả số lượng và chất lượng, lấy chất lượng làm chính

**226. Đối với sự tác động của bên ngoài thì khó khăn lớn cho ta trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:**

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, với mục tiêu vô hiệu hóa, phi chính trị hóa lực lượng vũ trang

**227. Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân, phải xây dựng các tổ chức Đảng:**

Trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức

**228. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam trong giai đoạn mới, chúng ta phải thực hiện tốt biện pháp:**

Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng vũ trang nhân dân

**229. Một trong những biện pháp xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là:**

Xây dựng đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang nhân dân có phẩm chất, năng lực tốt

**230. Xây dựng quân đội cách mạng là làm cho lực lượng này phải:**

Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân

**231. Xây dựng quân đội chính quy nhằm:**

Thống nhất ý chí và hành động của mọi quân nhân

**232. Quân đội giỏi sử dụng các loại vũ khí, phương tiện được trang bị, giỏi cách đánh, vận dụng mưu trí sáng tạo các hình thức chiến thuật là thể hiện:**

Tinh nhuệ về kỹ chiến thuật

**233. Đứng trước diễn biến của tình hình, cán bộ, chiến sỹ quân đội, công an có khả năng phân tích và kết luận chính xác đúng, sai, từ đó có thái độ đúng đắn là biểu hiện quân đội, công an:**

Tinh nhuệ về chính trị

**234. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động khắc phục mọi khó khăn, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện là thực hiện quan điểm:**

Tự lực tự cường xây dựng lực lượng vũ trang

**Câu 36: Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin thì “*chính trị tinh thần*” là yếu tố giữ vai trò quyết định đến:**

Sức mạnh của quân đội

**235. Vấn đề cơ bản hàng đầu trong nhiệm vụ xây dựng quân đội của Đảng ta là:**

Xây dựng quân đội cách mạng

**236. Câu nói “Đi dân nhớ, ở dân thương” phản ánh chức năng đội quân công tác của quân đội, là hiệu quả của:**

Công tác dân vận

**237. Điều kiện tiên quyết bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân luôn giữ vững bản chất cách mạng là:**

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

**238. Đảng không nhường hoặc chia sẻ quyền lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân cho bất cứ giai cấp, tổ chức, lực lượng nào đối với lực lượng vũ trang là bảo đảm nguyên tắc:**

Đảng lãnh đạo tuyệt đối

- Câu nói *“Dân quân tự vệ và du kích là một lực lượng vô địch, là bức tường sắt của Tổ quốc, vô luận kẻ thù hung bạo thế nào, hễ đụng đến lực lượng đó, bức tường đó thì địch nào cũng phải tan rã.”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã:

Đánh giá đúng đắn vai trò của dân quân tự vệ

- *“Kiên định mục tiêu lý tưởng XHCN, vững vàng trước mọi khó khăn thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao”* là nội dung của:

Xây dựng quân đội, công an cách mạng

- *“Đảm bảo lực lượng vũ trang luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi”*, là nội dung của:

Quan điểm nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

- *“Thống nhất về quan điểm tư tưởng quân sự, về nghệ thuật quân sự, về phương pháp huấn luyện, giáo dục”*, là nội dung của:

Xây dựng quân đội, công an chính quy

- *“Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, được huấn luyện và quản lý tốt, đảm bảo khi cần thiết có thể động viên nhanh theo kế hoạch”*, là nội dung của:

Phương hướng xây dựng lực lượng dự bị động viên

- *“Xây dựng đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang nhân dân có phẩm chất, năng lực tốt”*, là nội dung của:

Biện pháp xây dựng lực lượng vũ trang

- *“Tích cực phát triển kinh tế và thực hành tiết kiệm”*, là nội dung của quan điểm nguyên tắc:

Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng vũ trang

- *“Quân đội, công an phải có tinh thần đoàn kết quân dân, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quốc tế tốt”*, là nội dung của:

Xây dựng quân đội, công an cách mạng



- **“Bảo đảm lực lượng vũ trang nhân dân luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi” là một quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng ta, quan điểm nguyên tắc này phản ánh:**

Chức năng, nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên của lực lượng vũ trang nhân dân

- **Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo “tuyệt đối” lực lượng vũ trang nhân dân Việt nam được thể hiện:**

Đảng không nhường, hoặc chia sẻ quyền lãnh đạo cho bất cứ giai cấp, lực lượng, tổ chức nào

**239. Mâu thuẫn chủ yếu hiện nay và những năm tới trong xây dựng lực lượng vũ trang là:**

Nhu cầu đầu tư cho quốc phòng, an ninh, cho xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng lớn và cấp thiết, nhưng khả năng của nền kinh tế, ngân sách Nhà nước còn rất hạn hẹp

**240. Trận đánh đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam sau khi thành lập là:**

Phai Khắt

**241. Trong những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, việc chấn chỉnh tổ chức biên chế đối với các đơn vị bộ đội chủ lực là tổ chức các đơn vị phải:**

Gọn, mạnh, cơ động, có sức chiến đấu cao

**242. Xây dựng quân đội từng bước hiện đại, nghĩa là:**

Bằng khả năng của nền kinh tế và trình độ khoa học của đất nước để đưa quân đội từng bước tiến lên hiện đại

**243. Xây dựng các tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang nhân dân trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức là để:**

Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang

**244. Quân đội chính quy là phải:**

Luôn luôn thống nhất ý chí và hành động

**245. Thực trạng của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay:**

Đã hoàn thành tốt cả ba chức năng

- **“Xây dựng quân đội, công an cách mạng” trong phương hướng xây dựng quân đội, công an của Đảng ta là:**

Vấn đề cơ bản hàng đầu trong mọi giai đoạn cách mạng

**246. Lá cờ của quân đội nhân dân Việt Nam (Quân kỳ) mang dòng chữ:**

Quyết chiến quyết thắng

## BÀI 6

**247. Quốc phòng là công việc giữ nước của một quốc gia, nhằm mục đích:**

Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tạo môi trường thuận lợi để xây dựng đất nước

**248. Hoạt động an ninh của một quốc gia là để bảo đảm:**

Đất nước trạng thái ổn định an toàn, không có dấu hiệu nguy hiểm đe dọa sự tồn tại và phát triển

**- Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN ở nước ta hiện nay là:**

Hoạt động tích cực, chủ động của Nhà nước và nhân dân trong việc gắn kết chặt chẽ hoạt động kinh tế-xã hội, QPAN trong một chỉnh thể thống nhất

**249. Tác động tích cực của quốc phòng, an ninh đối với kinh tế là:**

Tạo môi trường hòa bình, ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế phát triển

**250. Đối với một quốc gia, hoạt động kinh tế là:**

Hoạt động cơ bản, thường xuyên, gắn liền với sự tồn tại và phát triển

**- “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của nhà nước, của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN” là một trong những nội dung của:**

Giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp kinh tế-xã hội với QPAN

**251. Một trong những văn bản quy phạm pháp luật là cơ sở để thực hiện kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN là:**

Nghị định 119/2004/NĐ-CP

**252. Kinh tế, quốc phòng, an ninh có mối quan hệ, tác động qua lại lẫn nhau, trong đó:**

Kinh tế quyết định đến quốc phòng, an ninh

**253. Kinh tế quyết định đến quốc phòng, an ninh, trong đó có quyết định đến việc:**

Cung cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, nhân lực cho hoạt động quốc phòng, an ninh

**254. Kinh tế, quốc phòng, an ninh mỗi lĩnh vực đều có quy luật phát triển đặc thù, do đó việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN phải thực hiện một cách:**

Khoa học, hợp lý, cân đối và hài hòa

**255. Kinh tế, quốc phòng, an ninh có mối quan hệ với nhau, trong đó:**

QPAN tác động trở lại kinh tế-xã hội cả tích cực và tiêu cực

**- “Hoạt động QPAN có thể dẫn đến hủy hoại môi trường sinh thái” là một trong những tác động: Tiêu cực của QPAN đối với kinh tế-xã hội**

- Trong kháng chiến chống Pháp, Đảng ta chủ trương “*vừa kháng chiến, vừa kiến quốc*” là thực hiện đúng đắn:  
Kết hợp kinh tế với quốc phòng
- 256. Bản chất của chế độ kinh tế-xã hội quyết định đến:  
Bản chất của QPAN
- 257. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN đối với nước ta là:  
Một tất yếu
- 258. Ông cha ta đã thể hiện kết hợp kinh tế với quốc phòng bằng kế sách:  
Ngụ binh ư nông
- 259. Kinh tế, quốc phòng, an ninh là ba mặt hoạt động cơ bản nhất của một quốc gia, mỗi lĩnh vực có mục đích, cách thức hoạt động riêng và chịu sự chi phối của:  
Hệ thống quy luật riêng
- 260. Kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh ở Việt Nam đã có:  
Từ lâu đời
- 261. Đối với vùng kinh tế trọng điểm, hiện nay nước ta xác định:  
4 vùng kinh tế trọng điểm
- 262. Trên thế giới việc kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh được thực hiện ở:  
Tất cả các nước
- 263. Trong kháng chiến chống Mỹ, việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN ở nước ta đã thể hiện trong việc xác định:  
Miền Bắc là hậu phương, miền Nam là tiền tuyến
- 264. Một trong những đặc điểm đối với vùng kinh tế trọng điểm là:  
Mật độ dân cư, tính chất đô thị hóa cao
- 265. Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta phải kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN là để:  
Thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược
- 266. Kinh tế quyết định đến quốc phòng, an ninh, trong đó có:  
Quyết định đến việc cung cấp số lượng, chất lượng nguồn nhân lực cho quốc phòng, an ninh
- 267. Thực hiện kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN, chúng ta phải thực hiện biện pháp:  
Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong thời kỳ mới

**268. Ông cha ta xưa kia đã thực hiện kế sách “động vi binh, tĩnh vi dân” nghĩa là:**

Khi có chiến tranh là người lính chiến đấu, đất nước hòa bình là người dân phát triển kinh tế

**269. Kinh tế quyết định đến QPAN, trong đó có nội dung:**

Quyết định đến nguồn gốc ra đời, sức mạnh của quốc phòng, an ninh

**270. Chủ trương của Đảng ta đã từng thực hiện trong kháng chiến chống Pháp về kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh là:**

Vừa kháng chiến vừa kiến quốc

**271. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trước hết phải kết hợp trong:**

Xác định chiến lược phát triển kinh tế-xã hội

**272. Đối với các vùng kinh tế trọng điểm, việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN phải nhằm:**

Đáp ứng phục vụ nhu cầu dân sinh thời bình và chuẩn bị đáp ứng nhu cầu chi viện cho các chiến trường khi chiến tranh xảy ra

- Trong kháng chiến chống Mỹ, Đảng đã đề ra chủ trương: *“Trong xây dựng kinh tế, phải thấu suốt nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, cũng như trong củng cố quốc phòng phải khéo sắp xếp cho ăn khớp với công cuộc xây dựng kinh tế”*, chủ trương đó được triển khai thực hiện: Ở miền Bắc

**273. Đối với các vùng lãnh thổ, các tỉnh, thành phố, việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trước hết cần phải:**

Kết hợp trong xây dựng chiến lược, quy hoạch tổng thể

**274. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố QPAN đối với vùng núi biên giới là cực kỳ quan trọng, vì vùng núi biên giới là:**

Vùng có tầm quan trọng đặc biệt trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc

**275. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN ở vùng biển, đảo cần phải:**

Phát triển các loại hình dịch vụ trên biển, đảo, tạo điều kiện cho dân bám trụ, sinh sống, làm ăn

**276. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong công nghiệp sẽ làm cơ sở cho:**

Phát triển công nghiệp quốc phòng

**277. Một trong những nội dung kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong công nghiệp là kết hợp:**

Trong quy hoạch công nghiệp quốc phòng và xây dựng khu vực phòng thủ

**278. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN được biểu hiện trong lĩnh vực quân sự là:**

Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu

**279. Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta xác định, để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam, chúng ta phải kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN vào:**

Trong một chỉnh thể thống nhất

- ***“Xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế, quốc phòng, an ninh”*** là một trong những nội dung kết hợp kinh tế, quốc phòng, an ninh đối với:

Vùng núi, biên giới

- ***“Giải quyết tốt các vấn đề xã hội”*** là nội dung cần chú trọng khi kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với củng cố QPAN trong:

Nông, lâm, ngư nghiệp

**280. Khu vực phòng thủ và phòng thủ then chốt của đất nước thường có:**

Vùng kinh tế trọng điểm

- ***“Tôn trọng độc lập, chủ quyền, hợp tác bình đẳng cùng có lợi và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau”*** là nguyên tắc của kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường QPAN trong:

Lĩnh vực đối ngoại

- ***“QPAN vững mạnh sẽ tạo môi trường hòa bình, ổn định lâu dài, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế-xã hội”*** là sự tác động trở lại với kinh tế ở góc độ:

Tích cực

**281. Hoạt động QPAN tiêu tốn đáng kể một phần nguồn nhân lực, vật lực, tài chính của xã hội, những tiêu dùng này như V.I.Lênin đánh giá là:**

Tiêu dùng mất đi

- ***“Đầu tư chương trình đánh bắt xa bờ”*** là một trong những nội dung kết hợp kinh tế, quốc phòng, an ninh đối với:

Vùng biển, đảo

- ***“Mật độ dân cư, tính chất đô thị hóa cao”*** là một trong những đặc điểm của:

Vùng kinh tế trọng điểm

**282. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong công nghiệp, chúng ta cần kết hợp đầu tư nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất các sản phẩm có:**

Tính lưỡng dụng cao trong các cơ sở công nghiệp nặng

**283. Đối tượng trước tiên phải tập trung bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm, kết hợp phát triển kinh tế xã hội với quốc phòng an ninh là đội ngũ cán bộ:**

Chủ trì các cấp, các bộ, ngành, đoàn thể từ trung ương đến cơ sở

**284. Để thực hiện tốt việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN cần quán triệt và thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó phải quán triệt sâu sắc:**

Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam cho toàn dân

**285. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong bưu chính viễn thông cần phải xây dựng:**

Kế hoạch động viên thông tin liên lạc cho thời chiến

**286. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trong giao thông vận tải cần phải tính đến:**

Cả nhu cầu hoạt động thời bình và thời chiến

**287. Kinh tế, quốc phòng, an ninh là những lĩnh vực hoạt động cơ bản của mỗi quốc gia, mỗi lĩnh vực có mục đích, cách thức hoạt động và quy luật riêng, song giữa chúng lại có:**

Mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau

**288. Kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh, ông cha ta ngày xưa đã thực hiện kế sách:**

Động vi binh, tĩnh vi dân

**289. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong nông, lâm, ngư nghiệp cần chú trọng:**

Giải quyết tốt vấn đề xã hội

**290. Từ khi cả nước thống nhất đi lên CNXH, kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN ở nước ta đã được:**

Triển khai trên quy mô rộng lớn, toàn diện hơn

**291. Việc xác lập cơ chế chính sách, bảo đảm ngân sách cho phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN cần được xây dựng theo quan điểm:**

Quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

**292. Vùng kinh tế trọng điểm của nước ta thường:**

Nằm trong khu vực phòng thủ và phòng thủ then chốt

**293. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong công nghiệp phải tập trung một số:**

Ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng, an ninh

**294. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong nông, lâm, ngư nghiệp cần kết hợp phát triển dân cư với:**

Xây dựng làng, xã, huyện đảo vững mạnh

**295. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong phát triển các vùng lãnh thổ cần phải quan tâm chỉ đạo:**

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế xã hội với xây dựng lực lượng, thế trận quốc phòng an ninh trên từng vùng lãnh thổ

**296. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong công nghiệp, cần chú trọng:**

Những ngành có tính lưỡng dụng

**297. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong bưu chính viễn thông cần phải kết hợp chặt chẽ giữa:**

Các ngành bưu điện quốc gia với ngành thông tin quân đội, công an

**298. Trong xây dựng cơ bản, việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN cần phải thực hiện yêu cầu:**

Khi xây dựng công trình nào, ở đâu đều phải tính đến yếu tố tự bảo vệ và có thể chuyển hóa phục vụ được cho quốc phòng, an ninh

**299. Kết hợp phát triển kinh tế xã - hội với tăng cường củng cố QPAN trong khoa học, công nghệ và giáo dục cần phải:**

Phối kết hợp chặt chẽ và toàn diện hoạt động giữa các ngành khoa học và công nghệ then chốt của cả nước với các ngành khoa học của quốc phòng, an ninh

**300. Trong lĩnh vực y tế, việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN cần thực hiện:**

Xây dựng mô hình quân dân y kết hợp trên các địa bàn, đặc biệt là miền núi, biên giới, hải đảo

**301. Sự phối hợp giữa hoạt động đối ngoại với kinh tế, quốc phòng, an ninh là:**

Một trong những nội dung cơ bản của chủ trương đối ngoại trong thời kỳ mới

**302. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong phát triển kinh tế, chúng ta phải:**

Kết hợp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với phát triển công nghiệp quốc phòng

**303. Để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp trong việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN, đòi hỏi từng cấp phải:**

Làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật

**304. Tận dụng khả năng của công nghiệp quốc phòng trong thời bình để sản xuất hàng hóa dân sự phục vụ dân sinh và xuất khẩu là thực hiện sự kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh trong thực hiện nhiệm vụ:**

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc

**305. Đối với các vùng kinh tế trọng điểm việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường QPAN cần thực hiện sự gắn kết xây dựng lực lượng QPAN, các tổ chức chính trị, đoàn thể trong quá trình:**

Xây dựng các khu công nghiệp tập trung

**306. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN đối với vùng rừng núi biên giới cần phải:**

Xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế, quốc phòng, an ninh

**307. Một trong những nội dung kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN ở vùng biển đảo là:**

Đầu tư chương trình đánh bắt xa bờ

**308. Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN trong giao thông vận tải cần quan tâm:**

Xây dựng các tuyến đường vành đai biên giới

**309. Để kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường củng cố QPAN, chúng ta phải thực hiện giải pháp:**

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp cho các đối tượng



## BÀI 7

**310. Trong lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn bị các thế lực ngoại xâm nhòm ngó, xâm lược vì Việt Nam có:**

Vị trí địa lý thuận lợi

**311. An Dương Vương thành lập nhà nước Âu Lạc, đã dời đô về:**

Cổ Loa

**312. Một trong những cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam là:**

Truyền thống đánh giặc của tổ tiên

**313. Chiến dịch nào sau đây là chiến dịch phản công?**

Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947

**314. Ba lần kháng chiến chống quân Nguyên của nhà Trần vào những năm nào?**

1258, 1285 và 1287 - 1288

**315. Đảng ta đã chỉ đạo tiến hành chiến tranh với tinh thần:**

Tự lực cánh sinh, đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính

**316. Cuộc khởi nghĩa đã chấm dứt hơn một nghìn năm Bắc thuộc, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự chủ là cuộc khởi nghĩa của:**

Ngô Quyền năm 938

**317. Trong nghệ thuật quân sự Việt Nam, chiến dịch được hình thành từ thời kỳ kháng chiến:**

Chống thực dân Pháp

**318. Chiến dịch Điện Biên Phủ, chúng ta đã thay đổi phương châm tác chiến chiến dịch từ:**

Đánh nhanh, thắng nhanh sang đánh chắc, tiến chắc

- ***“Địa lý, kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội”* là các yếu tố tác động hình thành:**

Nghệ thuật đánh giặc giữ nước của tổ tiên ta

**319. Một trong những bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự Việt Nam được vận dụng vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay là:**

Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công

**320. Lý luận và thực tiễn về chuẩn bị, thực hành chiến dịch và các hoạt động tác chiến tương đương là:**

Nghệ thuật chiến dịch

- 321. Để bảo vệ được độc lập, cuộc sống và nền văn hóa của mình, ông cha ta chỉ có con đường duy nhất là:**  
Đoàn kết đứng lên đánh giặc, giữ nước
- 322. Triều đại phong kiến đã tiến hành cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ hai giành thắng lợi:**  
Nhà Lý
- 323. Chiến dịch giành thắng lợi, kết thúc chiến tranh chống Pháp là:**  
Chiến dịch Điện Biên Phủ
- 324. Khởi nghĩa của Hai Bà Trưng diễn ra vào:**  
Mùa xuân năm 40 sau Công nguyên
- 325. Cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ nhất thắng lợi do Triều đại phong kiến:**  
Nhà Tiền Lê tiến hành
- 326. Lý Thái Tổ đã ban chiếu dời đô từ Hoa Lư về Thăng Long vào:**  
Năm 1010
- 327. Nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc ở nước ta có từ thời:**  
Tổ tiên ta đánh giặc
- 328. Hội nghị Diên Hồng xây dựng quyết tâm của dân tộc ta chống lại xâm lược của:**  
Quân Nguyên - Mông
- 329. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945 đối tượng tác chiến của dân tộc ta là:**  
Quân đội Pháp
- ***“Mở đầu và kết thúc chiến tranh đúng lúc”* là một trong những nội dung của:**  
Chiến lược quân sự
- 330. Đảng ta đã từng có một tư duy và nhận định chính xác trong đánh giá kẻ thù:**  
Mỹ giàu nhưng không mạnh
- 331. Một trong những bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự được vận dụng vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới là:**  
Nghệ thuật quân sự toàn dân đánh giặc
- 332. Trận đánh điển hình về kết hợp chặt chẽ hai hình thức tác chiến phòng ngự và phản công trên cả quy mô chiến lược và chiến dịch thời nhà Lý chống quân Tống là:**  
Trận phòng ngự Như Nguyệt

- **Chiến dịch phòng ngự của nghệ thuật quân sự Việt Nam được hình thành trong kháng chiến:**  
 Chống đế quốc Mỹ
- 333. Cuộc kháng chiến chống quân Minh do nhà Hồ lãnh đạo thất bại là do:**  
 Nhà Hồ đã quá thiên về phòng thủ, không phát động được toàn dân đánh giặc
- 334. Nét đặc sắc và tất yếu trong nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta là:**  
 Lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh
- 335. Trong kháng chiến chống quân Tống lần thứ hai, Lý Thường Kiệt sử dụng kế sách “tiên phát chế nhân” nghĩa là:**  
 Chủ động tiến công trước, đẩy kẻ thù vào thế bị động
- 336. Nghệ thuật đánh giặc giữ nước của ông cha ta luôn thể hiện:**  
 Lấy thế thắng lực
- 337. Một trong những nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta là:**  
 Kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận
- 338. Tư tưởng chỉ đạo tác chiến trong chiến tranh giữ nước của ông cha ta là:**  
 Nắm vững tư tưởng tiến công
- 339. Trong nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận thì mặt trận chính trị là:**  
 Cơ sở để tạo ra sức mạnh quân sự
- 340. Trong nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận thì mặt trận quân sự là mặt trận:**  
 Quyết định thắng lợi trực tiếp của chiến tranh
- 341. Nội dung chủ yếu của chiến lược quân sự Việt Nam trước tiên phải:**  
 Xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến
- 342. Quy luật của chiến tranh là mạnh được, yếu thua, nhưng ông cha ta đã sớm xác định đúng về sức mạnh chiến tranh, đó là:**  
 Sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố
- 343. Tổng thể phương châm, chính sách và mưu lược được hoạch định để ngăn ngừa và sẵn sàng tiến hành chiến tranh thắng lợi là:**  
 Chiến lược quân sự
- 344. Nước ta rơi vào thảm họa nghìn năm Bắc thuộc sau cuộc kháng chiến chống xâm lược thất bại của:**  
 An Dương Vương chống Triệu Đà

**345. Lý luận và thực tiễn về tổ chức và thực hành chiến đấu của phân đội, binh đội, binh đoàn lực lượng vũ trang là:**

Chiến thuật

- ***“Chiến tranh nhân dân kết hợp giữa địa phương với các binh đoàn chủ lực, kết hợp chặt chẽ tiến công địch bằng hai lực lượng, bằng ba mũi giáp công, trên cả ba vùng chiến lược” là nội dung của:***

Phương thức tiến hành chiến tranh

- ***“Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao...”, đó là nội dung chỉ đạo của Đảng ta về:***

Phương châm tiến hành chiến tranh

- ***“Xác định đúng kẻ thù, đúng đối tượng tác chiến” là nội dung của:***

Chiến lược quân sự

- ***“Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp bằng lực, thế, thời và mưu kế” là một trong những nội dung của:***

Bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự

**346. Mưu kế đánh giặc của ông cha ta đã biến cả nước thành một chiến trường, tạo ra:**

Một thiên la, địa võng để diệt địch

**347. Tiến hành chiến tranh toàn diện, tất cả các mặt trận đấu tranh phải kết hợp chặt chẽ với nhau, hỗ trợ cho nhau và tạo điều kiện cho:**

Đấu tranh quân sự giành thắng lợi trên chiến trường

**348. Tiến hành chiến tranh toàn diện, mặt trận nhằm cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân, quy tụ sức mạnh đoàn kết dân tộc, cơ sở tạo ra sức mạnh quân sự là:**

Mặt trận chính trị

**349. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 là loại hình:**

Chiến dịch tiến công

**350. Nghệ thuật chiến dịch là bộ phận hợp thành của nghệ thuật quân sự, khâu nối liền:**

Giữa chiến lược quân sự và chiến thuật

**351. Tiến hành chiến tranh toàn diện, mặt trận có vị trí quan trọng, đề cao tính chính nghĩa của nhân dân ta, phân hóa, cô lập kẻ thù, tạo thế có lợi cho cuộc chiến là:**

Mặt trận ngoại giao

- 352. Các yếu tố tác động hình thành nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta:**  
Địa lý, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội
- 353. Chiến dịch Biên giới năm 1950 trong kháng chiến chống Pháp là loại hình:**  
Chiến dịch tiến công
- 354. Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng:**  
Truyền thống đánh giặc của ông cha, Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- 355. Chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc kháng chiến chống Mỹ và cũng là đỉnh cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam là loại hình:**  
Chiến dịch tiến công
- 356. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, ở những giai đoạn đầu, các chiến dịch diễn ra chủ yếu ở rừng núi, nhưng giai đoạn cuối đã:**  
Diễn ra trên tất cả các địa hình
- 357. Ngày xưa, hễ kẻ thù đụng đến nước ta thì “vua tôi đồng lòng, anh em hòa mục, cả nước chung sức, trăm họ là binh” giữ vững quê hương, điều đó thể hiện rõ ông cha ta đã thực hiện:**  
Nghệ thuật chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc
- 358. Ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, đây là thời điểm không thể lùi được nữa, thời điểm:**  
Mở đầu chiến tranh chống Pháp
- *“Chiến tranh nhân dân kết hợp giữa địa phương với các binh đoàn chủ lực, kết hợp chặt chẽ tiến công địch bằng hai lực lượng chính trị, quân sự”, là nội dung của:*  
Phương thức tiến hành chiến tranh
- 359. Một nội dung của chiến lược quân sự mang tính nghệ thuật cao trong chỉ đạo chiến tranh của Đảng ta:**  
Mở đầu và kết thúc chiến tranh đúng lúc
- 360. Trong phương thức tiến hành chiến tranh, Đảng ta đã chỉ đạo:**  
Tiến công địch bằng hai lực lượng, bằng ba mũi giáp công, trên cả ba vùng chiến lược
- 361. Thời kỳ đầu của hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, các hình thức chiến thuật thường vận dụng là:**  
Tập kích, phục kích, vận động tiến công

- 362. Một trong những bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự Việt Nam được vận dụng vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới là:**  
Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc mục tiêu
- 363. Trong chiến lược quân sự, Đảng ta đã chỉ đạo phương thức tiến hành chiến tranh là:**  
Chiến tranh nhân dân kết hợp giữa địa phương với các binh đoàn chủ lực
- 364. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của Triệu Đà do An Dương Vương lãnh đạo thất bại vào những năm:**  
184 đến 179 trước công nguyên
- 365. Kháng chiến chống quân xâm lược Mãn Thanh của triều đại Tây Sơn vào những năm:**  
1788 - 1789
- 366. Chiến thuật hình thành, phát triển gắn liền với lịch sử xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của quân đội ta, sự phát triển đó là kết quả chỉ đạo của:**  
Chiến lược, chiến dịch
- 367. Giai đoạn cuối của hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, các hình thức chiến thuật mới xuất hiện là:**  
Phòng ngự, truy kích, đánh địch đổ bộ đường không
- 368. Do yêu cầu của chiến lược và chiến dịch, là phải giữ vững vùng giải phóng nên chiến thuật phòng ngự xuất hiện trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ vào:**  
Giai đoạn cuối
- *“Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm, ông cha ta đã đánh giá đúng kẻ thù, chủ động đề ra kế sách đánh, phòng, khẩn trương chuẩn bị lực lượng kháng chiến, tìm mọi biện pháp làm cho địch suy yếu, tạo ra thế và thời cơ có lợi để tiến hành phản công và tiến công”, tư tưởng đó thể hiện ông cha ta luôn:*  
Nắm vững tư tưởng tiến công
- 369. Trong nghệ thuật quân sự Việt Nam, một chiến dịch thường diễn ra:**  
Nhiều trận đánh, có trận đánh then chốt
- 370. Nội dung của chiến thuật là vận dụng các hình thức chiến thuật:**  
Vào trong các trận chiến đấu

## BÀI 8

- **Lãnh thổ quốc gia là:**  
Phạm vi không gian được giới hạn bởi biên giới quốc gia
- **Lãnh hải của Việt Nam là vùng biển:**  
Có chiều rộng 12 hải lý tính từ đường cơ sở
- **Nội thủy của lãnh thổ quốc gia Việt Nam là vùng biển:**  
Nằm ở phía trong đường cơ sở
- **Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là một nội dung của xây dựng và bảo vệ chủ quyền:**  
Lãnh thổ quốc gia
- **Biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền là đường phân định:**  
Lãnh thổ trên bề mặt đất liền của vùng đất quốc gia Việt Nam
- **Biên giới quốc gia Việt Nam bao gồm biên giới quốc gia:**  
Trên đất liền, trên không, trên biển và trong lòng đất
- **Vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam là vùng biển có chiều rộng:**  
200 hải lý tính từ đường cơ sở
- **Nội thủy và lãnh hải là:**  
Lãnh thổ của quốc gia trên biển
- **Tiếp giáp lãnh hải, đặc quyền kinh tế,thềm lục địa là ba vùng biển thuộc:**  
Quyền chủ quyền và quyền tài phán của quốc gia
- **Quần đảo Hoàng Sa là huyện đảo thuộc:**  
Thành Phố Đà Nẵng
- **Biên giới quốc gia trên biển của Việt Nam là ranh giới phía ngoài của:**  
Lãnh hải Việt Nam
- **Vùng nước nội thủy của Việt Nam có chế độ pháp lý như:**  
Lãnh thổ trên đất liền
- **Vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam là:**  
Vùng nội thủy và vùng lãnh hải
- **Biên giới quốc gia Việt Nam trên đất liền được đánh dấu bằng:**  
Hệ thống các mốc quốc giới trên thực địa
- **Lực lượng nòng cốt trong bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là:**  
Lực lượng vũ trang

- **Vùng biển thuộc quyền chủ quyền Việt Nam là:**  
Vùng đặc quyền kinh tế, vùng thềm lục địa
- **Đảo Phú Quý thuộc địa phận tỉnh:**  
Bình Thuận
- **Lực lượng chuyên trách và làm nòng cốt trong bảo vệ biên giới quốc gia là:**  
Bộ đội biên phòng
- **Biên giới quốc gia của Việt Nam trong lòng đất được xác định bằng:**  
Mặt phẳng thẳng đứng theo lãnh thổ quốc gia Việt Nam cắm sâu vào lòng đất
- **Biên giới quốc gia trên biển của Việt Nam được hoạch định và:**  
Đánh dấu bằng các tọa độ trên hải đồ
- **Một trong những quan điểm của Đảng về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là:**  
Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là thiêng liêng bất khả xâm phạm của dân tộc Việt Nam
- **Quần đảo Trường Sa là huyện đảo thuộc tỉnh:**  
Khánh Hòa
- **Bảo vệ chủ quyền biển đảo quốc gia là:**  
Sử dụng tổng hợp các Lực lượng và biện pháp chống lại sự xâm phạm, phá hoại dưới mọi hình thức
- **Một trong những nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia là:**  
Hoàn thiện thiết chế quản lý, bảo vệ lợi ích quốc gia trên biển, đảo
- **Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia là phải:**  
Tăng cường và củng cố QP, AN bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo
- **Làm tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia là:**  
Trực tiếp góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa
- **Khu vực biên giới trên đất liền của Việt Nam gồm:**  
Các xã, phường, thị trấn có một phần địa giới hành chính trùng với biên giới quốc gia trên đất liền
- **Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là:**  
Thực hiện tổng thể các biện pháp để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ tài nguyên, môi sinh, môi trường, lợi ích quốc gia trên khu vực biên giới
- **Biên giới quốc gia của Việt Nam là:**  
Đường và mặt phẳng thẳng đứng



Theo Luật Biên giới quốc gia của nước CHXHCN Việt Nam thì “xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới” là: *“Củng cố, tăng cường quan hệ quốc tế, tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi hỗ trợ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo”* là một trong những nội dung của:

- **trường quốc tế thuận lợi hỗ trợ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo” là một trong những nội dung của:**  
Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia
- **Biển, đảo quốc gia Việt Nam là:**  
Một bộ phận thiêng liêng của lãnh thổ quốc gia Việt Nam
- **Vùng thềm lục địa thuộc biển Việt Nam có chế độ pháp lý như:**  
Vùng đặc quyền kinh tế
- **Tỉnh có một phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc là:** Cao Bằng
- **Huyện đảo Trường Sa hiện có các đơn vị hành chính:**  
Thị trấn Trường Sa, xã Sinh Tồn và xã Song Tử Tây
- **Ở Việt Nam, các xã, phường, thị trấn có một phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới quốc gia trên đất liền, được xác định là:**  
Khu vực biên giới trên đất liền
- **Tỉnh có một phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới Việt Nam - Lào là:**  
Quảng Trị
- **Tỉnh có một phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới Việt Nam - Campuchia chia là:** An Giang
- **Biên giới quốc gia của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là:**  
Thiên nhiên, bất khả xâm phạm
- **Huyện Côn Đảo là đơn vị hành chính thuộc tỉnh:**  
Bà Rịa - Vũng Tàu
- **Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị ổn định trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là:** Vấn đề đặc biệt quan trọng
- **Mọi công dân nước CHXHCN Việt Nam không phân biệt thành phần xã hội, dân tộc, tín ngưỡng tôn giáo, trình độ văn hóa, nơi cư trú, phải có:**  
Nghĩa vụ, trách nhiệm xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia

- **Về vấn đề tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông, vì lợi ích an ninh chung của các bên hữu quan, Việt Nam sẵn sàng:**  
Đàm phán hòa bình để giải quyết
- **Đặc trưng chính trị và tính pháp lý thiết yếu của một quốc gia độc lập, được thể hiện trong:**  
Hoạt động của các cơ quan nhà nước và trong hệ thống pháp luật quốc gia
- **Quan điểm xây dựng biên giới hòa bình hữu nghị, ổn định là:**  
Vấn đề đặc biệt quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- **Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta trong giải quyết các vấn đề tranh chấp biển, đảo, biên giới là:**  
Thông qua đàm phán hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích chính đáng của nhau
- **Việt Nam có đường biên giới quốc gia trên đất liền dài:**  
4550 km
- **Việt Nam có đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc dài:**  
1350 km
- **Việt Nam có đường biên giới tiếp giáp với Lào dài:**  
2067 km
- **Việt Nam có đường biên giới tiếp giáp với Campuchia dài:**  
1137 km
- **Đảo Thổ Chu thuộc địa phận tỉnh:**  
Kiên Giang
- **Điểm cuối cùng của đường cơ sở vùng biển Việt Nam là:**  
Đảo Cồn Cỏ

## BÀI 9

- **Dân quân tự vệ là lực lượng:**  
Vũ trang quần chúng không thoát ly sản xuất, công tác
- **Dân quân tự vệ đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của:**  
Cơ quan quân sự địa phương
- **Một trong những nhiệm vụ của DQTV được quy định trong Luật DQTV 2009 là:**  
Học tập chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự và diễn tập
- **Dân quân tự vệ là một lực lượng:**  
Chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc
- **Lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt được tổ chức thành:**  
Lực lượng cơ động và lực lượng tại chỗ
- **Dân quân tự vệ đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy thống nhất của:**  
Bộ Quốc phòng
- **Dân quân tự vệ đặt dưới sự quản lý, điều hành của:**  
Chính phủ và ủy ban nhân dân các cấp
- **Thành phần của dân quân tự vệ gồm 2 lực lượng:**  
Lực lượng nòng cốt và lực lượng rộng rãi
- **Đối tượng giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự trong lực lượng DQTV là:**  
Toàn thể cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ
- **Nói đến vị trí vai trò, thì DQTV là lực lượng:**  
Lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân đánh giặc trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc
- **Thực hiện nhiệm vụ xây dựng LLĐQTV hiện nay, chúng ta phải:**  
Coi trọng chất lượng là chính
- **Quân nhân DBĐV được đăng ký, quản lý tại:**  
Nơi cư trú
- **Đối tượng tạo nguồn sỹ quan dự bị:**  
Sỹ quan xuất ngũ
- **Khi tổ chức LLDBĐV, sắp xếp quân nhân dự bị hạng một trước, nếu thiếu thì sắp xếp:**  
Quân nhân dự bị hạng hai
- **Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng và NN đối với LLDBĐV là:**  
Trách nhiệm của toàn xã hội

- **Dân quân được tổ chức ở:**  
Xã, phường, thị trấn
- **Xây dựng LLDBĐV là nhiệm vụ của:**  
Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị ở nước ta
- **Độ tuổi của công dân Việt Nam tham gia LLDQTV là:**  
Nam từ đủ 18 tuổi đến hết 45 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 40 tuổi
- **Một trong những quan điểm, nguyên tắc xây dựng LLDBĐV là:**  
Phát huy sức mạnh của các bộ, ngành và địa phương
- **DQTV Việt Nam thành lập ngày, tháng, năm nào?**  
28/03/1935
- **Luật DQTV của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam được ban hành từ năm:**  
Năm 2009
- **Để xây dựng LLDQTV có hiệu quả, chúng ta phải:**  
Thường xuyên giáo dục, quán triệt sâu rộng các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, NN về công tác DQTV
- **DQTV “là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nền QPTD trong thời bình”, là một trong những nội dung của:**  
Vị trí vai trò của dân quân tự vệ
- **Nhiệm vụ của DQTV được quy định trong Luật DQTV năm 2009, là những nhiệm vụ:**  
Cơ bản, thường xuyên trong mọi giai đoạn cách mạng đối với mọi tổ chức DQTV
- **Nhiệm vụ của LLDQTV cơ động là:**  
Chiến đấu, tiêu hao, tiêu diệt địch, chi viện cho lực lượng chiến đấu tại chỗ
- **Cấp xã, phường, thị trấn cơ cấu chính trị viên Ban chỉ huy quân sự phải là:**  
Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm
- **Cấp xã, phường, thị trấn cơ cấu chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự phải là:**  
Thành viên ủy ban nhân dân
- **Tại các địa bàn trọng điểm về QP, AN, thành phần DQTV còn có lực lượng:**  
Dân quân tự vệ thường trực
- **Một trong những biện pháp xây dựng LLDQTV hiện nay là:**  
Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ gắn với xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện

- **“Phát huy sức mạnh tổng hợp trên địa bàn để xây dựng LLDQTV” là một trong những nội dung của:**  
Biện pháp xây dựng lực lượng dân quân tự vệ
- **Xây dựng lực lượng DQTV, chúng ta phải:**  
Thực hiện đầy đủ các quy định của công tác xây dựng LL dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp
- **“Bảo đảm số lượng đủ, chất lượng cao, xây dựng toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm” là một trong những nội dung của:**  
Quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên
- **Cơ quan thực hiện việc đăng ký, quản lý quân nhân DBĐV là:**  
BCH quân sự xã (phường, thị trấn), BCH quân sự huyện (quận, thị xã, T.P thuộc tỉnh
- **Một trong những nguyên tắc sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV là:**  
Theo trình độ chuyên nghiệp quân sự, chuyên môn kỹ thuật
- **Việc bảo đảm vật chất, kinh phí xây dựng LLDBĐV hàng năm do:**  
Chính phủ giao chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện
- **Quyết định và thông báo quyết định động viên công nghiệp quốc phòng do:**  
Chính phủ quy định
- **Một trong những nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên là:**  
Tạo nguồn, đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên
- **Thực chất của xây dựng lực lượng dự bị động viên là:**  
Chuẩn bị nguồn nhân lực, phương tiện kỹ thuật để bổ sung, mở rộng quân đội
- **Trong thời chiến, dân quân tự vệ là lực lượng:**  
Nòng cốt cho toàn dân đánh giặc tại địa phương
- **Thời hạn phục vụ của lực lượng dân quân tự vệ nòng cốt theo Luật Dân quân tự vệ năm 2009 là:**  
4 năm
- **Tổ chức đơn vị dân quân tự vệ cao nhất là:**  
Tiểu đoàn, hải đoàn
- **Vũ khí, trang bị cho dân quân tự vệ, từ nguồn nào cũng đều là:**  
Tài sản của Nhà nước giao cho DQTV quản lý
- **Đối tượng tạo nguồn hạ sỹ quan, binh sỹ DBĐV là:**  
Quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự có đủ điều kiện quy định

- **Biên chế DQTV được thống nhất trong toàn quốc do:**  
Bộ Quốc phòng quy định
- **Thời điểm sử dụng lực lượng DBĐV là:**  
Khi có lệnh động viên
- **Việc lựa chọn, giao nhiệm vụ động viên CNQP cho các doanh nghiệp công nghiệp phải bảo đảm:**  
Tính đồng bộ theo nhu cầu sản xuất, sửa chữa trang bị của quân đội
- **Xây dựng lực lượng dự bị động viên là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của:**  
Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân
- **Khi sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị dự bị động viên phải theo nguyên tắc:**  
Sắp xếp những quân nhân dự bị cư trú gần nhau vào từng đơn vị
- **Phạm vi khảo sát, lựa chọn doanh nghiệp công nghiệp để động viên công nghiệp quốc phòng là:**  
Tất cả các doanh nghiệp công nghiệp của Việt Nam
- **Lực lượng bảo đảm mở rộng quân đội khi đất nước có chiến tranh xâm lược là:**  
Lực lượng dự bị động viên
- **Thực chất của xây dựng lực lượng DBĐV là chuẩn bị nguồn nhân lực bổ sung, mở rộng lực lượng Quân đội khi:**  
Chuyển đất nước sang trạng thái chiến tranh
- **Khi sắp xếp quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV, nếu hết người có trình độ chuyên nghiệp quân sự mà vẫn còn thiếu thì:**  
Sắp xếp người có trình độ chuyên nghiệp quân sự tương ứng
- **Trong công tác chuẩn bị động viên CNQP, phải thực hiện:**  
Giao chỉ tiêu động viên
- **Trong thực hành động viên CNQP, phải tổ chức:**  
Bảo đảm vật tư, tài chính
- **Để xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, chúng ta phải:**  
Phát huy sức mạnh tổng hợp trên địa bàn
- **Phương tiện kỹ thuật của lực lượng DBĐV thường gồm:**  
Phương tiện vận tải, làm đường, xếp dỡ, thông tin liên lạc, y tế và một số phương tiện khác.
- **Nguyên tắc lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng DBĐV nhằm mục đích:**  
Bảo đảm sức mạnh của QĐ, đáp ứng yêu cầu BVTQ Việt Nam XHCN

- **Quyền hạn bổ nhiệm các chức vụ trong ban chỉ huy quân sự xã là:**  
Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện
- **Độ tuổi công dân Việt Nam tình nguyện tham gia lực lượng DQTV là:**  
Nam từ đủ 18 tuổi đến hết 50 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 45 tuổi
- **Cấp xã có thể tổ chức đơn vị dân quân cao nhất đến:**  
Trung đội dân quân cơ động
- **Quân nhân dự bị gồm:**  
Sỹ quan dự bị, quân nhân chuyên nghiệp dự bị, hạ sỹ quan và binh sỹ dự bị
- **Đối tượng tạo nguồn sỹ quan dự bị động viên:**  
Hạ sỹ quan và binh sỹ tại ngũ
- **Nội dung thực hành động viên CNQP:**  
Giao, nhận sản phẩm động viên
- **Kinh tế thị trường phát triển và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế sẽ tạo thuận lợi cho thực hiện động viên công nghiệp quốc phòng:**  
Có nhiều doanh nghiệp để lựa chọn động viên
- **Khó khăn cho thực hiện động viên CNQQP trong kinh tế thị trường phát triển và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế:**  
Bảo đảm bí mật quân sự
- **Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng DBĐV là:**  
Nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân trong xây dựng nền QPTD
- **Thực chất của động viên công nghiệp quốc phòng là:**  
Huy động doanh nghiệp công nghiệp dân sự vào phục vụ quốc phòng
- **Đặc điểm tác động đến việc tổ chức và thực hành động viên CNQP ở nước ta hiện nay:**  
Sự phát triển của kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế
- **Trong công tác chuẩn bị động viên CNQP, các doanh nghiệp được giao nhiệm vụ động viên phải căn cứ vào kế hoạch của cấp trên để:**  
Lập kế hoạch động viên CNQP cho doanh nghiệp mình
- **Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên là biểu hiện quán triệt quan điểm về:**  
Sự kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

## BÀI 10

- **“Hình thức thích hợp để tập hợp, thu hút đông đảo quần chúng lao động và giải quyết những nhiệm vụ đặt ra trong công tác bảo vệ an ninh trật tự” là một trong những vị trí, tác dụng của:**

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

- **Một trong những vị trí, tác dụng của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Một bộ phận gắn bó chặt chẽ với phong trào CM khác trong cả nước cũng như từng địa phương
- **Mục đích của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Huy động sức mạnh của nhân dân để phòng ngừa phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các loại tội phạm
- **Xây dựng điển hình và nhân điển hình tiên tiến là nội dung của:**  
Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
- **Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc lực lượng công an có hạn, không thể dựa vào chuyên môn mà phải cần đến:**  
Tai mắt của nhân dân
- **Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc luôn:**  
Giữ vị trí chiến lược trong sự nghiệp CM
- **“Vận động toàn dân tích cực tham gia chương trình quốc gia phòng chống tội phạm” là một trong những nội dung cơ bản của:**  
Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
- **Một trong những nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Xây dựng và mở rộng liên kết phối hợp chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể quần chúng, các tổ chức CT-XH trong các phong trào của địa phương
- **“Tham gia xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng tại cơ sở vững mạnh” là một trong những nội dung cơ bản của:**  
Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
- **Một trong những vị trí, tác dụng của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Là hình thức cơ bản để tập hợp thu hút đông đảo quần chúng phát huy quyền làm chủ của QCND tham gia bảo vệ ANTT



- **Một trong những nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Vận động toàn dân tích cực tham gia chương trình quốc gia phòng chống tội phạm
- **QCND đông đảo là nền tảng, là chỗ dựa vững chắc để tổ chức xây dựng nền ANND là nội dung của :**  
Vai trò của quần chúng nhân dân trong BVTQ
- **Trong phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, trước tiên phải:**  
Điều tra nghiên cứu tình hình
- **“Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ở nước ta là ngày:**  
19 tháng 8
- **“Tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự” là một trong những nội dung của:**  
Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
- **Đội Cờ đỏ là tổ chức quần chúng nòng cốt làm nhiệm vụ an ninh trật tự trong nhà trường là một tổ chức quần chúng có chức năng:**  
Thực hành
- **Một trong những nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là:**  
Tham gia xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng tại cơ sở vững mạnh
- **Trong xây dựng các tổ chức, lực lượng quần chúng nòng cốt làm hạt nhân để xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, Hội đồng an ninh trật tự cơ sở là tổ chức:**  
Có chức năng tư vấn
- **Để huy động được sức mạnh của toàn dân tham gia nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong quá trình xây dựng phong trào, cần phải có sự phối, kết hợp chặt chẽ giữa:**  
Các lực lượng, các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội ở địa phương
- **Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn liền với các cuộc vận động khác của Đảng và Nhà nước, gắn liền với việc:**  
Thực hiện các chính sách ở địa phương

## BÀI 11

- **Bảo vệ ANQG là:**  
Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm hại ANQG
- **Lĩnh vực được xác định là cốt lõi, xuyên suốt nhất trong bảo vệ ANQG là:**  
An ninh chính trị
- **Lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh trên biển của nước ta hiện nay là:**  
Cảnh sát biển
- **“Bảo vệ môi trường” là một trong những nội dung của công tác:**  
Giữ gìn trật tự, an toàn xã hội
- **Để bảo đảm thắng lợi hoàn toàn và triệt để trong cuộc đấu tranh bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự, ATXH, lực lượng công an phải:**  
Kết hợp phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với công tác nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn
- **Quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong công tác bảo vệ ANQG, trật tự, ATXH đã chỉ rõ là phải kết hợp chặt chẽ:**  
Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc
- **Mối quan hệ giữa bảo vệ ANQG và giữ gìn trật tự, ATXH là:**  
Trật tự ATXH được giữ vững sẽ tạo điều kiện cho ANQG càng được củng cố vững chắc
- **Nội dung thể hiện quan điểm của Đảng, NN ta trong bảo vệ ANQG, trật tự, ATXH là:**  
Phát huy quyền làm chủ của nhân dân
- **“Bảo vệ ANQG phải kết hợp chặt chẽ với giữ gìn trật tự, ATXH” là một trong những nội dung của:**  
Quan điểm bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, ATXH
- **Cơ quan bảo vệ pháp luật ở nước ta hiện nay là:**  
Công an, viện kiểm sát, tòa án
- **Lực lượng có chức năng làm tham mưu cho Đảng, Nhà nước về bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự, ATXH là:**  
Công an nhân dân
- **Bảo vệ an ninh kinh tế là:**  
Bảo vệ sự ổn định và phát triển của nền kinh tế

- **Hành vi doanh nghiệp xả thải trực tiếp ra môi trường là vi phạm:**  
Bảo vệ môi trường
- **Trạng thái xã hội bình yên, trong đó mọi người được sống yên ổn trên cơ sở các quy phạm pháp luật, các quy tắc và chuẩn mực đạo đức, pháp lý xác định, là nội dung của:**  
Trật tự ATXH
- **Một trong những nội dung giữ gìn trật tự ATXH là:**  
Giữ gìn trật tự công cộng
- **Quan điểm của Đảng, NN ta trong bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH Là phải tăng cường:**  
Hiệu lực quản lý của Nhà nước
- **“Đảng lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt là nhân tố quyết định thắng lợi của cuộc đấu tranh bảo vệ ANQG và giữ gìn trật tự ATXH” là một trong những nội dung thể hiện:**  
Quan điểm bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, ATXH
- **“Bảo vệ sự ổn định, phát triển vững mạnh của nền kinh tế thị trường nhiều thành phần theo định hướng XHCN” là một nội dung của:**  
Bảo vệ an ninh kinh tế
- **“Phòng ngừa tai nạn lao động, phòng chống thiên tai, dịch bệnh” là một trong những nội dung của:**  
Giữ gìn trật tự, ATXH
- **Nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH là lực lượng:**  
Dân quân tự vệ
- **“Tăng cường hiệu lực quản lý của NN trong lĩnh vực bảo vệ ANQG và giữ gìn trật tự ATXH” là một trong những nội dung thể hiện:**  
Quan điểm bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH
- **“Bảo đảm ngân sách và cơ sở vật chất cho các hoạt động bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự, ATXH” là một trong những công việc thuộc vai trò quản lý của:**  
Nhà nước
- **Nòng cốt trong bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH, lực lượng công an là:**  
Chỗ dựa trực tiếp và thường xuyên cho các ngành, các cấp và quần chúng trong công tác bảo vệ ANQG và giữ gìn TTATXH
- **Một trong những nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH là:**  
Bảo vệ an ninh trên các lĩnh vực TTVH, an ninh kinh tế, quốc phòng, đối ngoại và các lợi ích khác của quốc gia

- **“Bảo vệ bí mật NN và các mục tiêu quan trọng về ANQG” là một trong những nội dung của:**  
Nhiệm vụ bảo vệ ANQG
- **Vai trò lãnh đạo của Đảng ta về bảo vệ ANQG, trật tự, ATXH là:**  
Đảng lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp về mọi mặt
- **“Giữ gìn trật tự, yên tĩnh chung, giữ gìn vệ sinh chung, duy trì nếp sống văn minh, tôn trọng lẫn nhau” là thể hiện nội dung của:**  
Giữ gìn trật tự nơi công cộng
- **Bảo vệ an ninh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại là bảo vệ:**  
Sức mạnh của LLVT và hoạt động quan hệ quốc tế của Đảng và NN
- **“Bảo vệ chế độ chính trị và Nhà nước CHXHCN Việt Nam, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc” là một trong những nội dung của:**  
Nhiệm vụ bảo vệ ANQG
- **Bảo đảm sự an toàn, nhanh chóng, chính xác và bí mật của thông tin trong quá trình xác lập, chuyển tải, thu nhận, xử lý và lưu giữ tin tức là nội dung của:**  
Bảo vệ an ninh thông tin
- **Một trong những nội dung giữ gìn trật tự ATXH là:**  
Phòng chống tệ nạn xã hội
- **Sự nghiệp bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự,**
- **ATXH là sự nghiệp cách mạng của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân là thể hiện:**  
Tinh quân chúng
- **Hành vi sinh viên xả rác trong phòng học là vi phạm về:**  
Giữ gìn trật tự nơi công cộng
- **Những người có hành vi phạm tội gây thiệt hại đến tài sản, đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, phẩm giá con người, hành vi vi phạm trật tự ATXH, nhưng không có mục đích chống lại Nhà nước là đối tượng xâm phạm:**  
Trật tự ATXH
- **Bảo vệ an ninh tư tưởng - văn hóa, trước tiên là phải bảo vệ:**  
Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- **“Bảo vệ việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước” là nội dung của:**  
Bảo vệ an ninh chính trị

- **Một trong những nội dung thuộc vai trò quản lý của Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH là thường xuyên:**  
Quan tâm xây dựng các cơ quan chuyên trách
- **Đối tượng xâm phạm trật tự ATXH khác biệt cơ bản với đối tượng xâm phạm ANQG là:**  
Không có mục đích chống lại Đảng, Nhà nước
- **Một trong những nội dung thể hiện quan điểm của Đảng, NN ta về bảo vệ ANQG, trật tự, ATXH là:**  
Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên lĩnh vực bảo vệ ANQG và trật tự ATXH
- **Một bộ phận quan trọng trong chiến lược ANQG và trật tự ATXH là:**  
Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm
- **Trong công tác bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH, sinh viên phải có trách nhiệm:**  
Tham gia xây dựng nếp sống văn minh trật tự trong nhà trường và nơi cư trú
- **Đối tượng xâm phạm đến ANQG trong tình hình hiện nay là:**  
Bọn gián điệp, bọn phản động
- **Nội dung bảo vệ an ninh lãnh thổ là:**  
Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự ATXH khu vực biên giới
- **Vấn đề cốt lõi của bảo vệ an ninh tư tưởng là bảo vệ:**  
Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh
- **“Tăng cường quản lý Nhà nước về trật tự ATXH, ngăn ngừa và làm giảm tai nạn, tệ nạn xã hội, bảo đảm trật tự kỷ cương”, là nội dung của:**  
Nhiệm vụ bảo vệ ANQG, giữ gìn trật tự ATXH